Ủy ban Nhân dân huyện Thường Xuân
Tỉnh Thanh Hóa

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 292/BC-UBND	*Thường Xuân, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính; công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Thường Xuân quý II năm 2020

Thực hiện Công văn số 456/SNV-CCHC ngày 17/3/2020 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa, UBND huyện Thường Xuân báo cáo kết quả thực hiện quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính quý II năm 2020 như sau:

I. VIỆC THỰC HIỆN CÔNG KHAI KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC

UBND huyện tiếp tục phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đầy đủ các nội dung về thực hiện công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 876/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh.

Qúy II năm 2020, việc công khai kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, duy trì công khai bằng hình thức chủ yếu là công khai tại nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

Việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cơ bản được thực hiện đúng quy định, có sự phối hợp giữa cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết TTHC và các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm bảo đảm trả hồ sơ đúng hạn theo quy định.

II. CÔNG KHAI KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thường xuyên rà soát, cập nhật TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung để kịp thời cập nhật, công khai trong TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

Đến nay, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện 339 thủ tục hành chính (56 lĩnh vực); tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã 229 thủ tục hành chính (37 lĩnh vực).

2. Số thủ tục hành chính thực hiện theo cơ cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.1. Số thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa

Tổng số TTHC đưa vào thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả -

Văn phòng HĐND-UBND huyện là 339 thủ tục hành chính. Tổng số TTHC đưa vào thực hiện cơ chế một cửa cấp xã 229 thủ tục hành chính.

2.2. Số thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông

Hiện nay UBND huyện Thường Xuân có 01TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông. Các xã, thị trấn có 19 TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông, đó là nhóm thủ tục đăng ký khai sinh/đăng ký thường trú/cấp thẻ Bảo hiểm Y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi; nhóm thủ tục đăng ký khai tử/xóa đăng ký thường trú/hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ mai táng/hưởng mai táng phí/thực hiện chế độ mai táng phí cho người có công.

3. Kết quả tiếp nhận và giải quyết TTHC

3.1. Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa

Trong quý II năm 2020, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã tiếp nhận 17.156 hồ sơ, đã giải quyết 17.003 hồ sơ, đạt 99,1%, cụ thể:

** Cấp huyện:*

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 827 hồ sơ. Trong đó:

- Số hồ sơ đã giải quyết: 716 hồ sơ;
- Số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn: 716 hồ sơ;
- Số hồ sơ đang giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ;
- Số hồ sơ đang trong hạn giải quyết: 11 hồ sơ;
- Số hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: 0 hồ sơ;
- Công khai xin lỗi: 0 trường hợp;
- Không thực hiện công khai xin lỗi: 0 trường hợp.

(Có Phụ lục 1 kèm theo)

** Cấp xã:*

Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 16.329 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 16.287 hồ sơ;
- Số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn: 16.287 hồ sơ;
- Số hồ sơ đang giải quyết quá hạn: 0 hồ sơ;
- Số hồ sơ đang trong hạn giải quyết: 38 hồ sơ;
- Số hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết: 0 hồ sơ;
- Công khai xin lỗi (trường hợp): 0 trường hợp;
- Không thực hiện công khai xin lỗi (trường hợp): 0 trường hợp.

(Có Phụ lục 2 kèm theo).

3.2. Kết quả giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông

Hiện nay UBND huyện Thường Xuân chưa phát sinh hồ sơ đối với thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông.

Tại các xã, thị trấn đã thực hiện giải quyết TTHC đối với 19 thủ tục được thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông còn hạn chế.

3.3. Số lượng hồ sơ trả lại tổ chức, công dân

Trong quý II năm 2020, tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn không có hồ sơ trả lại cho công dân do không đủ điều kiện giải quyết.

4. Việc thực hiện công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC

Trong quý II năm 2020, tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn không có hồ sơ trả quá hạn cho tổ chức, công dân nên không phải thực hiện công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- UBND huyện luôn quan tâm chỉ đạo tạo điều kiện thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông và quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Nhìn chung việc giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của câp huyện, cấp xã đều đảm bảo đúng quy định, quy trình tiếp nhận hồ sơ, viết phiếu hẹn đến trả kết quả cho tổ chức, công dân, công khai kết quả giải quyết đều được thực hiện tốt.

- Cán bộ, công chức, người làm việc tại bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được thúc đẩy và tăng cường, tuy nhiên khi tiến hành còn gặp nhiều khó khăn, chưa tạo ra những chuyển biến căn bản trong nhận thức về trách nhiệm thực hiện công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức và hiểu biết của nhân dân về cơ chế một cửa, một cửa liên thông và quy định công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính.

- UBND huyện, UBND cấp xã trên địa bàn huyện chưa thực hiện được việc công khai giải quyết TTHC trên cổng thông tin điện tử.

- Hiện nay, UBND huyện thực hiện song song việc giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử và giải quyết TTHC thông qua việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp. Do phần mềm một cửa mới được triển khai, còn nhiều bất cập, người

làm việc tại bộ phận Một cửa thay đổi liên tục, các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ liên tục dẫn đến một số hồ sơ giải quyết TTHC trên phần mềm thể hiện việc giải quyết TTHC quá hạn (trong khi trên thực tế đã trả kết quả cho tổ chức, các nhân đúng hạn).

- Một số đơn vị chưa chủ động gửi báo cáo theo định kỳ, chất lượng báo cáo chưa đảm bảo.

2.2. Nguyên nhân

- Nhận thức một số cơ quan, đơn vị về thực hiện công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn chưa cao nên việc công khai chưa được đầy đủ và kịp thời.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bộ phận Một cửa một số nơi chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ.

3. Đề xuất, kiến nghị

Hằng năm tổ chức các lớp tập huấn về chuyên môn, các lớp tham quan học tập kinh nghiệm cho cán bộ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cơ quan hành chính cấp huyện, nhất là cấp xã, trên cơ sở đó cán bộ công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cơ quan hành chính được trau rồi học tập và vận dụng ở cơ quan, đơn vị mình.

UBND huyện Thường Xuân báo cáo Sở Nội vụ để tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ (báo cáo);
- CT, Phó CT UBND huyện;
- Các phòng, ban CM UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH

Cầm Bá Xuân

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục số 1

BẢNG TỔNG HỢP
KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH CÔNG KHAI GIẢI QUYẾT TTHC; CÔNG KHAI XIN LỖI TRONG GIẢI QUYẾT TTHC QUÝ II NĂM 2020

Kèm theo Báo cáo số 292/BC-UBND ngày 19/6/2020 của UBND huyện Thường Xuân

STT	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết				Kết quả tiếp nhận HS giải quyết TTHC			Tình trạng giải quyết hồ sơ					Số Hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn	Công khai xin lỗi (trường hợp)
	Đơn vị (lĩnh vực)	Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	Tiếp nhận qua dịch vụ BCCI	Tiếp nhận HS giải quyết ở mức độ 3	Tiếp nhận HS giải quyết ở mức độ 4	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết	Hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ TTHC không đủ điều kiện giải quyết	Hồ sơ TTHC đang trong hạn giải quyết		
I. Phòng Nội vụ														
1	Lĩnh vực Tôn giáo chính phủ	8	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực thi đua khen thưởng	11	11	0	0	3	0	3	1	1	0	2	0	0
3	Lĩnh vực tổ chức phi chính phủ	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
II. Phòng Tư pháp														
1	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực Chứng thực	12	12	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Hộ tịch	16	16	0	0	1	0	2	1	1	0	1	0	0
4	Lĩnh vực Phổ biến giáo dục	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
III. Thanh tra - Ban tiếp công dân														

1	Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực giải quyết khiếu nại	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Giải quyết tố cáo	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Tiếp công dân	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Lĩnh vực Xử lý đơn	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
IV. Phòng Tài chính - Kế hoạch														
1	Lĩnh vực thành lập và hoạt động của HKD	5	5	0	0	99	0	109	99	99	0	10	0	0
2	Lĩnh vực thành lập và hoạt động hợp tác xã	16	16	0	0	0	0	1	1	1	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Quản lý Công sản	16	16	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Quản lý Giá	16	16	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
V. Phòng Kinh tê và Hạ tầng														
1	Lĩnh vực Điện	1	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực kinh doanh khí	3	3	0	0	0	0	1	0	0	0	1	0	0
3	Lĩnh vực lưu thông hàng hóa	9	9	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Quy hoạch, xây dựng - kiến trúc	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Lĩnh vực đường thủy nội địa	14	14	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng	9	9	0	0	0	0	60	54	54	0	6	0	0

VI. Phòng Tài nguyên và Môi trường														
1	Lĩnh vực Đất đai	60	60	0	0	0	0	546	459	459	0	87	0	0
2	Lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm	1	1	0	0	0	0	91	91	91	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Biển và hải đảo	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Môi trường	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
VII. Phòng Nông nghiệp và PTNT														
1	Lĩnh vực quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản	4	4	0	0	3	0	3	3	3	0	0	0	0
2	Lĩnh vực lâm nghiệp	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực kinh tế hợp tác phát triển nông thôn	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực thủy lợi	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Lĩnh vực An toàn đạp, hồ chứa thủy điện	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Lĩnh vực thủy sản	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Nông nghiệp	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
VIII. Phòng Lao động thương binh và xã hội														
1	Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực người có công	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực tiền lương	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực bảo trợ xã hội	9	9	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Lĩnh vực trẻ em	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực lao động	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
IX. Giáo dục và đào tạo														

1	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống GDQD	31	31	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực cơ sở vật chất và thiết bị trường học	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực giáo dục thường xuyên	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực hệ thống văn bằng, chứng chỉ	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
X. Văn hóa và thông tin														
1	Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở	8	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Thư viện	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Gia đình	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Lĩnh vực karaoke, vũ trường	4	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Lĩnh vực Lữ hành	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	4	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
XI. Y Tế														
1	Lĩnh vực An toàn thực phẩm và dinh dưỡng	1	1	0	0	2	0	11	7	7	0	4	0	0
2	Lĩnh vực Dân số	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Khám chữa bệnh	7	7	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng		339	338	1	0	108	0	827	716	716	0	111	0	0

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục số 02

BẢNG TỔNG HỢP

KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH CÔNG KHAI GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH; CÔNG KHAI XIN LỖI TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH Ở CẤP XÃ QUÝ II NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 292 /BC-UBND ngày 19/6/2020 của UBND huyện Thường Xuân)

STT	Tên đơn vị	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết			Tình trạng giải quyết hồ sơ TTHC						Công khai xin lỗi (trường hợp)	Ghi chú
		Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa	TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông	Tổng số hồ sơ giải quyết TTHC đã tiếp nhận	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Số hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn	Số hồ sơ TTHC đang trong hạn giải quyết	Hồ sơ TTHC không đủ điều kiện giải quyết		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Xã Bát Mọt	229	210	19	900	900	900	0	0	0	0	
2	Xã Yên Nhân	229	210	19	346	346	346	0	0	0	0	
3	Xã Lương Sơn	229	210	19	2022	2019	2019	0	3	0	0	
4	Xã Ngọc Phụng	229	210	19	1868	1868	1868	0	0	0	0	
5	Xã Xuân Thắng	229	210	19	341	341	341	0	0	0	0	
6	Xã Xuân Chinh	229	210	19	1308	1300	1300	0	8	0	0	
7	Xã Xuân Lẹ	229	210	19	452	447	447	0	5	0	0	
8	Xã Xuân Lộc	229	210	19	2064	2057	2057	0	7	0	0	
9	Xã Vạn Xuân	229	210	19	367	367	367	0	0	0	0	
10	Xã Thọ Thanh	229	210	19	1542	1542	1542	0	0	0	0	
11	Xã Xuân Dương	229	210	19	2076	2076	2076	0	0	0	0	
12	Xã Tân Thành	229	210	19	313	313	313	0	0	0	0	
13	Xã Luận Thành	229	210	19	407	398	398	0	5	0	0	
14	Xã Xuân Cao	229	210	19	447	447	447	0	0	0	0	
15	Xã Luận Khê	229	210	19	413	413	413	0	0	0	0	
16	Thị trấn Thường Xuân	229	210	19	1463	1453	1453	0	10	0	0	
Tổng		**229**	**210**	**19**	**16.329**	**16.287**	**16.287**	**0**	**38**	**0**	**0**	